

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 476 /VTSPK-TCKT
V/v: CBTT Báo cáo thường niên năm 2015
trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN và
SGDCK TPHCM.

Tp. HCM, ngày 20 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE)

Công ty : **Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế**
Mã chứng khoán : GSP
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 9, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé,
Quận 1, TP.HCM.
Điện thoại : 08 222 05388 Fax: 08 222 05366
Người thực hiện CBTT: Ông Đỗ Đức Hùng.
Địa chỉ : Tầng 9, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé,
Quận 1, TP.HCM.
Điện thoại : 08 222 05388
Loại thông tin công bố: Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo Thường niên năm 2015.

Ngày 20/4/2016, Công ty CP Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế đã hoàn tất và đăng tải Báo cáo Thường niên năm 2015 tại địa chỉ: <http://gasshipping.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BKS (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT(1b)

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Đỗ Đức Hùng

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ
GAS SHIPPING**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015**

TPHCM, 4-2016



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ
Tầng 9, Tòa nhà Green Power 35 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM.
Điện thoại: (084) – 22205388/ 22205389 Fax: (084) – 22205366/ 22205367
Email: postmaster@gasshipping.com.vn Website: www.gasshipping.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ**
Năm báo cáo: **2015**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế (Gas Shipping).
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305390530, cấp lần đầu ngày 24/12/2007, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 08/04/2015.
- Vốn điều lệ : 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng chẵn).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Tầng 9, Toà nhà Green Power, số 35 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại : 08-22205388 Số fax : 08-22205366
- Website: www.gasshipping.com.vn Mã cổ phiếu : GSP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế (Gas Shipping) được thành lập từ việc góp vốn của 03 cổ đông chính là các Tổng Công ty lớn thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam: Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PV Trans), Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) và Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas) vào ngày 25/10/2007 theo Biên bản số 245/BB-KVN. Việc thành lập Gas Shipping nhằm tập trung phát triển và chuyên nghiệp hóa các loại hình cung cấp dịch vụ vận tải khí hóa lỏng trong và ngoài nước.

Công ty chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103008857 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/12/2007, điều chỉnh lần 5 theo số 0305390530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 13/05/2011, với vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng) và nhiệm vụ chính là: Kinh doanh vận tải biển; Cho thuê tàu; Dịch vụ đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, cung ứng tàu biển, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu.

Tháng 03/2010, Công ty đã đầu tư thêm 01 tàu chở LPG (tàu Sai Gon Gas), trọng tải 2.999 DWT, nâng tổng số tàu thuộc sở hữu của Công ty lên 04 chiếc với nhiều chủng loại khác nhau.

Tháng 12/2010 Công ty đã đầu tư cổ phần và chính thức có một đơn vị thành viên (Công ty con) là Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt, nâng tổng số tàu thuộc Đội tàu mà Gas Shipping có quyền chi phối quản lý là 06 chiếc và trở thành Đội tàu mạnh nhất Việt Nam, chiếm 70% thị phần cung cấp dịch vụ vận tải khí hoá lỏng (LPG) trong nước.

Sau 04 năm hoạt động, ngày 09/03/2012 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế (Gas Shipping) đã chính thức được niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) theo Quyết định số: 185/2011/QĐ-SGDHCM ngày 20/12/2011. Tổng khối lượng cổ phiếu niêm yết là 30.000.000 CP, với mã chứng khoán là GSP. Sự kiện này đã đánh

dấu một điểm mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty và khẳng định một lần nữa định hướng kinh doanh của Công ty là phát triển bền vững, quản lý minh bạch, chất lượng dịch vụ tốt nhất và tối đa hoá lợi ích của cổ đông.

Tháng 09/2013, Công ty CP Vận tải Nhật Việt (Công ty con) đã thực hiện đầu tư thêm một tàu chở LPG (Tàu Oceanus 09), trọng tải 5.054 DWT, nâng tổng số tàu thuộc Đội tàu mà Gas Shipping có quyền chi phối quản lý là 07 chiếc và hiện là đội tàu chở LPG mạnh nhất Việt Nam.

Tiếp tục những bước tiến vững chắc từ những năm trước, năm 2015 tiếp tục là một năm thành công, đánh dấu cột mốc sau 08 năm đi vào hoạt động, Gas Shipping luôn là đơn vị hoạt động hiệu quả và có những bước tiến vượt bậc. Tập thể Ban Lãnh đạo, CBCNV và Thuyền viên của Gas Shipping luôn đoàn kết, nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ do Tổng Công ty/HĐQT Công ty giao phó.

Trải qua 08 năm hoạt động, năng lực cũng như lợi nhuận của Công ty ngày càng tăng, qua đó thu nhập của người lao động được nâng cao. Công ty luôn là một đơn vị chủ lực về vận tải LPG bằng tàu biển của Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí nói riêng và Việt Nam nói chung.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:**

Kinh doanh vận tải biển; Cho thuê tàu; Kinh doanh xăng dầu và khí hoá lỏng (LPG).

- **Địa bàn kinh doanh:**

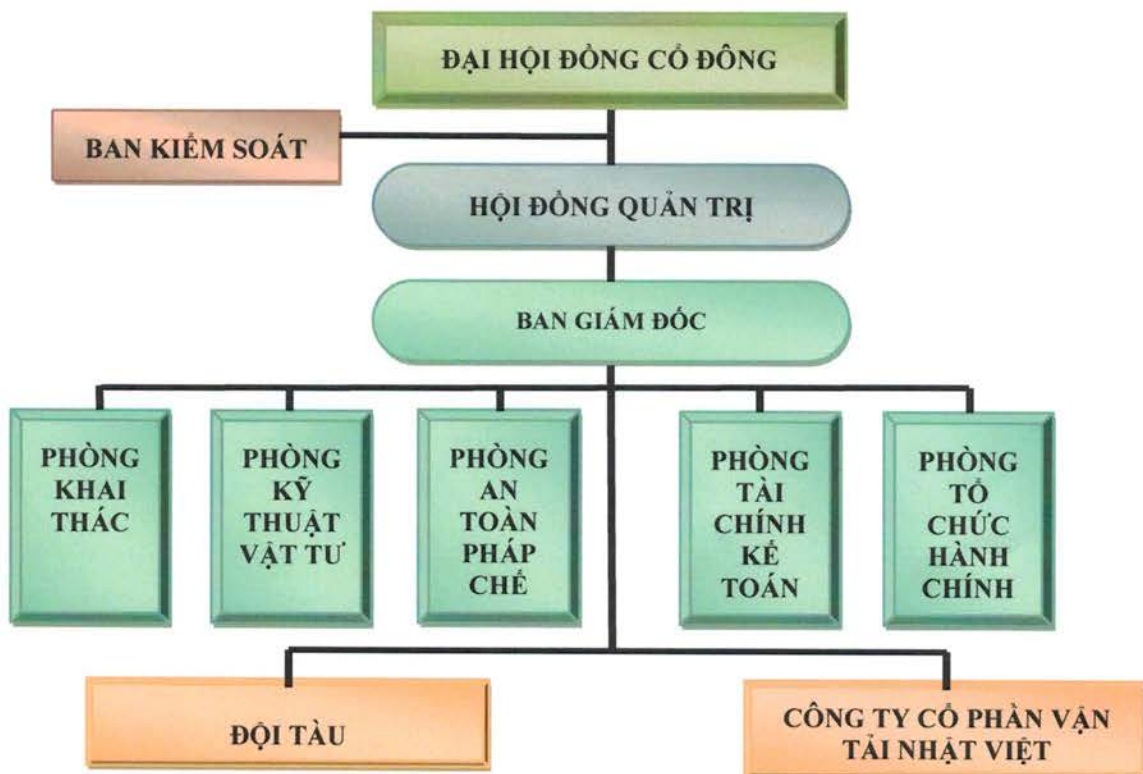
- Khu vực phía Bắc : Hà Nội, Hải phòng;
- Khu vực miền Trung : Hà Tĩnh, Nghệ An, Quảng Ngãi, Cam Ranh, Phú Yên;
- Khu vực phía Nam : Vũng Tàu, Đồng Nai, TP.HCM, Long An, Cần Thơ.
- Quốc tế : Nam Trung Quốc, Đông Nam Á, Nam Á, Trung Đông.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:**

Mô hình quản trị của Công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết trên Sàn chứng khoán.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



305
CỘ
CỘ
VẬN T
KH
QUẢN T

- **Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty có một Công ty con. Thông tin về Công ty con như sau:

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt;
- Địa chỉ: Cao ốc Everrich, số 968 Đường 3 tháng 2, P.15, Quận 11, Tp.HCM;
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh dịch vụ vận tải biển, mua bán xăng dầu và khí hoá lỏng (LPG), đại lý tàu biển,....
- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn);
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ: 51% trên vốn điều lệ;

5. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Tiếp theo năm 2015, năm 2016 theo đánh giá hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng vẫn sẽ gặp rất nhiều khó khăn do tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp của cuộc khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế toàn cầu, giá dầu thô giảm mạnh và chưa cho thấy sự phục hồi. Vì vậy căn cứ vào tình hình diễn biến thực tế, Công ty chỉ xây dựng các mục tiêu chủ yếu như sau:

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả của bộ máy quản lý điều hành trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện mô hình và cơ cấu tổ chức của công ty để phát triển Gas Shipping thành một công ty vận tải quốc tế, có môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại. Cập nhật và áp dụng hiệu quả các hệ thống quản lý và tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý.
- Đảm bảo vận chuyển 100% sản phẩm khí LPG nội địa cho các Nhà máy Lọc dầu và các đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phân phối, chiếm 90% thị phần vận chuyển LPG của Việt Nam và tăng cường khai thác thị trường quốc tế.
- Vận hành khai thác đội tàu an toàn, duy trì và phát triển sản xuất, nỗ lực cắt giảm, tiết kiệm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, tạo sức cạnh tranh trên thị trường.
- Thực hiện duy trì quan hệ tốt với các khách hàng đầu vào và đầu ra, trên cơ sở đó khai thác thêm các thị trường mới có tiềm năng khác...
- Đầu tư và đưa vào vận hành 01 tàu LPG tải trọng 4.000DWT thay thế tàu Aquamarine vào giữa năm 2016, đồng thời xem xét, đánh giá thị trường, tìm cơ hội đầu tư tàu mới theo hướng trẻ hóa đội tàu.
- Hoàn thiện và đổi mới hệ thống quản lý, tăng cường tính chuyên nghiệp của đội ngũ CBCNV, xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cạnh tranh đảm bảo hội nhập, mở rộng thị trường vận tải biển khu vực và thế giới.
- Đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.
- Về các chỉ tiêu kinh tế cơ bản của năm 2016, Công ty xây dựng kế hoạch tương đương với thực hiện của năm 2015, ngoại trừ chỉ tiêu lợi nhuận giảm 7% do có 03 tàu size lớn của công ty là Oceanus 09, Sai Gon Gas và Cuu Long Gas sẽ lên dock sửa chữa lớn định kỳ 5 năm trong năm 2016.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Tập trung tổ chức thực hiện an toàn, hiệu quả dịch vụ vận tải LPG cho các Nhà máy lọc hóa dầu trong Tập đoàn, vận tải LPG cho Tổng công ty PV Gas, và tiếp tục đẩy mạnh tham gia thị trường vận tải quốc tế.
- Từng bước mở rộng quy mô về mọi mặt như: Đa dạng hóa chức năng ngành nghề kinh doanh, mở rộng thị trường và quy mô hoạt động, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

- Đối với môi trường: Trong quá trình vận hành khai thác tàu trên biển, bảo đảm thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường theo pháp luật của Nhà nước Việt Nam và quy định quốc tế.
- Phát triển Gas Shipping cùng mục tiêu đảm bảo chủ quyền biển, an ninh năng lượng, an toàn và thân thiện với môi trường sống.
- Đảm bảo quyền lợi và điều kiện làm việc tốt cho người lao động. Thu nhập của người lao động tăng, năm sau cao hơn năm trước.
- Đối với xã hội và cộng đồng: Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đem lại lợi ích thiết thực không những cho Công ty mà cho cả cộng đồng và xã hội.

6. Các rủi ro:

Rủi ro về giá cước vận tải/giá thuê tàu và giá nhiên liệu

Đối với thị trường quốc tế: Tình hình căng thẳng tại Biển Đông ít nhiều làm ảnh hưởng tới việc khai thác vận chuyển LPG từ Nam Trung Quốc về Việt Nam với các khách hàng truyền thống.

Thị trường vận tải LPG quốc tế vẫn còn nhiều khó khăn, mức cước quốc tế vẫn duy trì ở mức thấp. Lượng tàu đóng mới gia nhập thị trường tiếp tục tăng gây sức ép cho sự cạnh tranh về giá cước dẫn tới hiệu quả khai thác của đội tàu trên thị trường quốc tế chưa cao.

Đối với thị trường nội địa, ngoài đội tàu hiện hữu của công ty thì Công ty có thuê thêm tàu ngoài và mua nhiên liệu để phục vụ cho hoạt động kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá thuê tàu và nhiên liệu. Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này bằng cách cho thuê tàu định hạn một số tàu, đối với các hợp đồng chạy chuyến giá cước được tự động điều chỉnh tương ứng khi có sự biến động của giá nhiên liệu và ký hợp đồng thuê tàu ngoài theo hình thức back to back.

Rủi ro về thiên tai.

Hoạt động trong lĩnh vực vận tải LPG trên biển và sông ngòi nên thiên tai, sóng thần, giông bão, điều kiện thời tiết xấu...sẽ ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch khai thác tàu và tác động đến hiệu quả kinh doanh của công ty.

Rủi ro cháy nổ.

Hoạt động chủ yếu của công ty là vận tải khí LPG bằng đường biển, đường sông nên Công ty phải đối mặt với rủi ro cháy nổ, hỏa hoạn ở mức độ cao. Đây là loại rủi ro mà khi xảy ra sẽ ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến hoạt động SXKD nên việc mua bảo hiểm hỏa hoạn và các loại bảo hiểm khác được Công ty chú trọng hàng đầu. Đồng thời, tập thể CBCNV của Công ty luôn được huấn luyện, đào tạo và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy chữa cháy để hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất.

30-C
Y-C
N
PHÁ
C TẾ
HỒ CH

Rủi ro về tỷ giá

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của đồng Đô la Mỹ. Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ của Công ty trong trường hợp tỷ giá đồng Việt Nam tăng/giảm 3% so với đồng Đô la Mỹ và chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán. Nếu tỷ giá đồng Đô la Mỹ so với đồng Việt Nam tăng/giảm 3% thì lợi nhuận trước thuế trong năm của Công ty sẽ giảm/tăng một khoản tương ứng là 597.219.510 đồng.

Rủi ro về lãi suất

Chính sách của công ty là duy trì các khoản tương đương tiền và đầu tư ngắn hạn hưởng lãi suất cố định. Công ty chịu rủi ro lãi suất trọng yếu phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Công ty chịu rủi ro lãi suất khi Công ty vay vốn theo lãi suất thả nổi. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất thả nổi.

Độ nhạy của lãi suất: Độ nhạy của khoản vay của Công ty đối với sự thay đổi lãi suất có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất. Với giả định là các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất thả nổi của khoản vay này tăng/giảm 100 điểm cơ bản thì lợi nhuận trước thuế của Công ty sẽ tăng/giảm một khoản tương ứng là 936.670.000 đồng.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Ban giám đốc đánh giá rằng không có rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác.

Rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông đã góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

1.1 Kết quả hợp nhất toàn Công ty:

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ Thực hiện /Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	900,0	1.081,2	120,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	88,0	88,4	100,0%
3	Lợi nhuận sau thuế	68,6	66,7	97,0%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	34,4	44,9	131,0%

1.2 Kết quả Công ty mẹ:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ Thực hiện /Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	480,0	624,4	130,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	66,0	67,5	102,0%
3	Lợi nhuận sau thuế	53,2	52,5	99,0%
4	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	17,7%	17,5%	99,0%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	24,5	31,4	128,0%

Ghi chú: Trong năm 2015, Công ty mẹ đã thực hiện thay đổi chính sách kế toán từ phân bổ chi phí sửa chữa định kỳ (SS và IS) 2,5 năm sang trích trước chi phí từ ngày 01/01/2015. Việc điều chỉnh này làm tăng chi phí SXKD năm 2015 lên 25 tỷ đồng, tương ứng lợi nhuận trước thuế giảm 25 tỷ đồng nhưng vẫn hoàn thành KH SXKD năm 2015 mà ĐHĐCĐ đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2014. Đồng thời tạo nguồn trước cho các đợt sửa chữa lớn định kỳ tiếp theo, góp phần lành mạnh hóa tài chính công ty.

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Trong năm 2015, mặc dù chịu những tác động nhất định từ việc suy giảm giá dầu, biến động tỷ giá và các rủi ro nêu trên nhưng công ty vẫn thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015, đồng thời, Công ty đã thực hiện chuyển từ phân bổ sang trích trước toàn bộ chi phí sửa chữa lớn của đội tàu công ty mẹ, góp phần lành mạnh hóa tài chính và tạo nguồn cho công tác sửa chữa lớn định kỳ trong những năm tiếp theo. Những kết quả đạt được của Gas Shipping trong năm qua là do:

- Công ty có Đội tàu với nhiều kích cỡ khác nhau; ổn định về mặt kỹ thuật, chiếm phần lớn năng lực chuyên chở của Đội tàu LPG có mặt tại Việt Nam.
- Công ty có Hệ thống Quản lý An toàn ISM Code và Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001: 2008 hoàn chỉnh, áp dụng hiệu quả, duy trì và luôn được cải tiến.
- Tập thể CBCNV, Thuyền viên có số lượng và tay nghề ổn định luôn đoàn kết, cố gắng nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Công ty quyết liệt thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty về việc tăng cường công tác quản lý kỹ thuật đội tàu, hạn chế tối đa thời gian dừng tàu, tiết kiệm các khoản mục chi phí, hạ giá thành sản xuất.

- Các nhà máy của khách hàng đều vận hành an toàn, đều đặn, không bị dừng sản xuất do sự cố nên hiệu suất sử dụng tàu cao.
- Giá nhiên liệu: Trong năm 2014, giá nhiên liệu liên tục điều chỉnh giảm sâu với 23 lần điều chỉnh giá, 13 lần giảm và 10 lần tăng. Mức giảm nhiên liệu (Dầu DO, FO) cuối năm so với đầu năm giảm tới 25%. Tuy nhiên, việc điều chỉnh giảm nhiên liệu không tác động đến hiệu quả khai thác các tàu chạy cho thuê định hạn của Công ty, còn đối với tàu cho thuê chuyển thì giá thuê tàu đã được điều chỉnh theo giá nhiên liệu nên cũng ảnh hưởng không nhiều.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Duyên Hiếu	Giám đốc	0	0%
2	Vũ Văn Đức	Phó Giám đốc	11.000	0,04%
3	Nguyễn Thế Anh	Phó Giám đốc	6.800	0,02%
4	Đỗ Đức Hùng	Kế toán trưởng	0	0%

– Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
1	Nguyễn Duyên Hiếu	10/11/1975	001075002142	20/08/2014	Hà Nội	Căn hộ A 24.04 Chung cư Hoàng Anh Gia Lai 3, Xã Phước Kiếng, Huyện Nhà Bè, TP.HCM
2	Vũ Văn Đức	24/10/1963	273333213	15/11/2005	BR-VT	D11 Chung cư Phạm Viết Chánh, P.19, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
3	Nguyễn Thế Anh	09/11/1978	030978433	06/11/2003	Hải Phòng	65 Đường 30, Khu dân cư Tân Quy Đông, P. Tân Phong, Q7, TP.HCM.
4	Đỗ Đức Hùng	16/08/1980	171788867	22/02/2007	Thanh Hóa	1/7E, Đường Trục, P.13, Q. Bình Thạnh, TP.HCM.

– Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Quyết định số 18/QĐ-VTSPK-HĐQT ngày 27/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty: Về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Duyên Hiếu đảm nhận chức danh Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế thay ông Nguyễn Anh Minh từ ngày 01/04/2015.

– Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Số lượng cán bộ, nhân viên của công ty là: 263 người. Công ty áp dụng chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước về chế độ BHXH, BHYT, BHTN và trợ cấp ngày nghỉ, Lễ, Tết,....

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Không có.

b) Công ty con:

Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt (NVTrans)

- Mô hình hoạt động: Công ty cổ phần
- Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng

- Tình hình hoạt động SXKD chính của NVTrans trong năm 2015: Cùng với công ty mẹ Gas Shipping tham gia vận chuyển toàn bộ sản phẩm LPG của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Nhà máy Chế biến khí Dinh Cố và kho lạnh Thị Vải của PVGas; khai thác quốc tế các tuyến Nam Trung Quốc, Đông Nam Á và Nam Á; Kinh doanh thương mại LPG, đại lý tàu biển,...
- Doanh thu thuần năm 2015 : 667,17 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 : 32,25 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 : 25,47 tỷ đồng
- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2015 : 281,04 tỷ đồng
 - Tài sản ngắn hạn : 109,81 tỷ đồng
 - Tài sản dài hạn : 171,23 tỷ đồng
- Nợ phải trả tại ngày 31/12/2015 : 148,77 tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu 31/12/2015 : 132,28 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	607.80	667.07	9.75%
Doanh thu thuần	936.80	1,064.07	13.59%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	56.55	84.99	50.29%
Lợi nhuận khác	(0.76)	3.44	(551.14)%
Lợi nhuận trước thuế	55.79	88.43	58.52%
Lợi nhuận sau thuế	43.13	66.72	54.68%
Lợi ích của cổ đông thiểu số	11.39	12.48	9.57%
Lợi nhuận của cổ đông công ty mẹ	31.74	54.24	70.89%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%		

- Các chỉ tiêu khác:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (+), giảm (-)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	991.00	1,718.00	73.36%
Vốn chủ sở hữu (Tỷ đồng)	429.77	447.42	4.11%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (+), giảm (-)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	3.52	2.52	-28.35%
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-HTK)/NNH	3.28	2.43	-26.11%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.29	0.33	12.64%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.49	0.49	1.35%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK bq)	48.43	56.48	16.62%

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.54	1.60	3.50%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.05	0.06	36.76%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.12	0.15	27.40%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.07	0.10	41.54%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0.06	0.08	32.34%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 30.000.000 CP (Ba mươi triệu cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông:

Theo tỷ lệ cổ đông sở hữu:

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN	20,320,900	67.74	1	1	0
	- Trong nước	20,320,900	67.74	1	1	
	- Nước ngoài		0.00	0		
2	Cổ đông là NĐTCKCN (sở hữu < 5%).	4,653,980	15.51	18	18	0
	- Trong nước	1,631,010	5.44	7	7	
	- Nước ngoài	3,022,970	10.08	11	11	
3	Cổ đông khác	5,025,120	17	608		608
	- Trong nước	4,872,350	16.24	602		602
	- Nước ngoài	152,770	0.51	6		6
4	Cổ phiếu quỹ	0	0.00	0	0	0
TỔNG CỘNG		30,000,000	100	627	19	608

Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên và cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)					
1	Tổng Công ty cổ phần vận tải Dầu khí	302743192	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, 34 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP HCM	20,320,900	67.74
Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước (sở hữu < 5%)					
1	Công ty Quản lý Quỹ Vietcombank	06/UBCK-GPHDQLQ	Tầng 15, Toà nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội	533,460	1.78
2	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	71/GCNTVLK	Tầng 1-3, Trung tâm Hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hà Nội	176,050	0.59

3	Công ty TNHH MTV Đại Vận Phú	0304007430	26 Đinh Tiên Hoàng, P.Đa Kao, Quận 1, TPHCM.	17,000	0.06
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí	49/GCNTVLK	20 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	146,540	0.49
5	Công ty CP Chứng khoán Thiên Việt	43/GCNTVLK	Tòa nhà TDL, 22 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	257,960	0.86
6	Công ty Cổ phần quản lý quỹ Thiên Việt	15/UBCK-GPHĐQLQ	Lầu 9, tòa nhà Bitexco Nam Long, 63A Võ Văn Tần, phường 6, quận 3, Tp.HCM	340,000	1.13
7	Tổng công ty cổ phần Bảo Minh	27GP/KDBH	26 Tôn Thất Đạm, P Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	160,000	0.53
Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp nước ngoài (sở hữu < 5%)					
1	ACADIAN FRONTIER MARKETS EQUITY FUND	CA4193	200 Clarendon Street, 52nd Floor Boston MA 02116	64,800	0.22
2	AFC VF Limited	CA6761	c/o Ogier Fiduciary Services (Cayman) Ltd., 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman	422,810	1.41
3	America LLC	CA5883	PO Box CR-56766 Suite NAS485, Nassau Bahamas	43,120	0.14
4	Indochina No.1 Limited Liability Partnership	CA4754	3-4-23 Sendagaya, Shibuya-ku Tokyo 151-0051, Japan	1,000,000	3.33
5	Knowledge Company Inc	CA3849	Victory Garden 3-4-23 Sendagaya, Shibuya-ku, Tokyo 151-0051, Japan	1,000,000	3.33
6	LEADING INVESTMENT & SECURITIES Co, LTD	CS1568	Hansol BIB, 736-1, Yeoksam dong, Gangnam Gu, Seoul, Korea	4,700	0.02
7	LU HONG YE	IA8427	Số 10, đường TS3 khu CN Tiên Sơn, Bắc Ninh, Việt Nam	3,000	0.01
8	MIRAE ASSET SECURITIES CO.,LTD.	CS8902	5F, Shinsongcenter B/D, 25-12, Yoido-dong, Youngdeungpo-gu, Seoul, Korea	10	0.00
9	NEW-S SECURITIES CO., LTD.	CS9483	EBISU BLDG, 11-10, 3-CHOME, HIGASHI, SHIBUYA-KU, TOKYO	14,200	0.05
10	PENSION RESERVES INVESTMENT TRUST FUND	CA7713	C/O Prim Board, 84 State Street, Suite 250, Boston, MA 02109	357,330	1.19
11	TUNDRA VIETNAM FUND	CA7008	ERIKSBERGSGATAN 10, 11430 STOCKHOM SWEDEN	113,000	0.38
TỔNG CỘNG:				24,974,880	83.25

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2015, Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế không có đợt phát hành tăng vốn cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Hiện tại Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế không có cổ phiếu quỹ.
- Trong năm 2015, Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế không có các giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác:

- Năm 2015, Công ty CP Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế không phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào.
- Hiện tại ngoài chứng khoán của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế, Công ty không lưu hành bất kỳ loại chứng khoán nào khác.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Đặc điểm tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2014:

Tình hình thế giới và khu vực trong năm 2015 tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường: hòa bình, ổn định an ninh, an toàn tự do hàng hải, hàng không một số khu vực trên thế giới bị đe dọa; kinh tế thế giới có sự phục hồi nhưng còn chậm so với dự báo; nền kinh tế trong nước có những bước phát triển nhưng đồng thời phát sinh những vấn đề mới đã tác động không thuận lợi đến việc ổn định kinh tế vĩ mô.

Đặc biệt sự suy giảm của giá dầu thô, nhất là ở thời điểm giữa và cho đến cuối năm nay đã có những tác động trực tiếp làm giảm doanh thu dịch vụ của Công ty; hiệu quả kinh doanh của các đơn vị trong Ngành, trong đó có các khách hàng chính của Công ty giảm sút theo giá dầu thô, đặt ra những yêu cầu Công ty phải giảm giá dịch vụ để chia sẻ khó khăn với đơn vị bạn, từ đó có thể ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác phương tiện của Công ty.

Trước tình hình chung đó, Công ty Gas Shipping đã gặp những thuận lợi và khó khăn như sau:

a). Thuận lợi.

- Công ty tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ của lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và đặc biệt luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí; sự hỗ trợ và hợp tác chặt chẽ của các khách hàng như Công ty Lọc hoá dầu Bình Sơn (BSR), Tổng công ty Khí Việt Nam (PV Gas), Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí (PV Gas Trading).

- Thị trường trong nước ổn định với các hợp đồng dài hạn đan xen ngắn hạn với các khách hàng trong Ngành là lợi thế cơ bản để Công ty đối phó với những khó khăn khi thị trường quốc tế duy trì ở mức thấp và chưa có dấu hiệu phục hồi.

- Đội tàu của Gas Shipping gồm 07 tàu (trong đó có 03 tàu của Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt) có tổng sức chở gần 21.000cbm (chiếm 55% đội tàu LPG trong nước), đa dạng về chủng loại, đáp ứng được nhu cầu vận chuyển LPG của các đơn vị trong ngành Dầu khí, duy trì thị phần, vị thế đối với thị trường vận chuyển LPG nội địa.

- Gas Shipping có Hệ thống quản lý an toàn ISM Code và Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 hoàn chỉnh, thường xuyên được cập nhật cải tiến nhằm duy trì tính hiệu lực và hiệu quả.

- Những khó khăn trong từng lĩnh vực kinh doanh có thể diễn ra trong năm 2015 đã được đơn vị dự báo, chuẩn bị giải pháp, các biện pháp khắc phục ngay từ đầu năm, tập thể Ban lãnh đạo và Đội ngũ cán bộ công nhân viên, thuyền viên gắn bó lâu năm với Công ty đã thể hiện được tinh thần “Đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương”, quyết tâm vì một Gas Shipping phát triển bền vững, cũng là

những thuận lợi cơ bản của Gas Shipping trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch được giao.

b). Khó khăn.

- Trên thị trường vận tải LPG quốc tế, giá cước đối với size tàu coaster năm 2015 tiếp tục duy trì ở mức thấp và chưa có dấu hiệu phục hồi (chỉ tương đương với thời điểm cuối năm 2014).

- Các hãng kinh doanh LPG trong khu vực (E1 - Hàn Quốc, Siam Gas - Thái Lan,...) tiếp tục tăng cường thâm nhập và mở rộng hoạt động tại thị trường Việt Nam. Do số lượng tàu LPG trên thị trường quốc tế đang dư thừa, với giá cước vận chuyển thấp, nên các hãng này chủ yếu thuê tàu nước ngoài hoặc sử dụng tàu nội bộ để vận chuyển dẫn đến việc thị phần vận tải hàng nhập khẩu của các công ty vận tải LPG của Việt Nam bị cạnh tranh nghiêm trọng.

- Đội tàu của Công ty Gas Shipping tương đối già (trung bình trên 20 tuổi, trong đó có tàu đã 30 tuổi), chi phí sửa chữa bảo dưỡng tăng cao.

1.2 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 2015; nhận thức rõ các yếu tố thuận lợi, khó khăn cùng với sự nỗ lực, cố gắng của tập thể Ban lãnh đạo, cán bộ công nhân viên và thuyền viên, Công ty Gas Shipping đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 được giao, cụ thể như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh thực hiện năm 2015 với	
				Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2014
1	Tổng doanh thu	900,0	1.081,2	120%	114%
2	Lợi nhuận trước thuế	88,0	88,4	100%	158%
3	Lợi nhuận sau thuế	68,6	66,7	97%	155%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	34,4	44,9	131%	150%
5	Năng suất lao động bình quân (Triệu đồng/người/tháng)	240	354	147%	118%

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh thực hiện năm 2015 với	
				Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2014
1	Tổng doanh thu	480,0	624,4	130%	128%
	- Dịch vụ vận tải	464,0	554,6	120%	119%
	- Doanh thu thương mại		44,4		1998%

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh thực hiện năm 2015 với	
				Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2014
	- Doanh thu khác	16,0	25,4	159%	134%
2	Lợi nhuận trước thuế	66,0	67,5	102%	196%
3	Lợi nhuận sau thuế	53,2	52,5	99%	184%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	24,5	31,4	128%	177%
5	Năng suất lao động bình quân (Triệu đồng/người/tháng)	202	366	181%	136%

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản hiện có tại ngày 01/01/2015 là : 607,79 tỷ đồng

Tổng tài sản hiện có tại ngày 31/12/2015 là : 667,07 tỷ đồng

Tổng tài sản tăng 60 tỷ tương ứng tăng 9,88%, trong đó: Tài sản ngắn hạn tăng 119 tỷ đồng do tăng tiền và các khoản tương đương tiền, đầu tư tài chính ngắn hạn từ nguồn thu hồi khấu hao, lợi nhuận và tăng nợ phải thu; Tài sản dài hạn giảm 59 tỷ đồng là do trích khấu hao TSCĐ và điều chỉnh chính sách từ phân bổ chuyển sang trích trước chi phí sửa chữa lớn TSCĐ.

Tổng tài sản của Công ty bao gồm Tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn. Trong đó Tài sản ngắn hạn chiếm 61,62% và Tài sản dài hạn chiếm 38,38% trên tổng tài sản.

b) Nợ phải thu

Các khoản công nợ phải thu của khách hàng chiếm 27,25% tổng TSNH và không có nợ quá hạn, nợ xấu chứng tỏ công ty kiểm soát và có chính sách thu hồi công nợ tốt.

Công ty không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

c) Tình hình nợ phải trả

Với các chỉ tiêu về khả năng thanh toán luôn >2 cho thấy tình hình tài chính của Gas Shipping rất tốt và độ an toàn cao. Điều này đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ ngắn hạn, đến hạn của Công ty bằng các tài sản có tính thanh khoản nhanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.

Công tác quản trị công ty được tăng cường với nhiều quy chế, quy định được rà soát, ban hành, sửa đổi như: Quy chế quản lý dòng tiền, Quy chế thương mại, Quy chế quản lý hao hụt, Quy định về chế độ công tác phí,... phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh của đơn vị. Gas Shipping đã có nhiều nỗ lực để cải tiến công tác quản lý, quản trị tại đơn vị bằng các việc làm cụ thể như:

- ✓ Tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Giám đốc với tiêu chí minh bạch rõ ràng; phân quyền xử lý công việc gắn liền trách nhiệm đối với từng cấp lãnh đạo, đảm bảo tính liên tục kịp thời của công việc; phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực nhân viên nhằm phát huy tinh thần tích cực, tính chủ động trong công việc của từng cá nhân.

- ✓ Tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ của các Phòng để điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, tránh tình trạng chồng chéo, không phân định được trách nhiệm.
- ✓ Tiến hành giao ngân sách hoạt động năm 2015 cho từng Phòng, theo từng tàu để tăng cường trách nhiệm quản lý, giám sát của các bộ phận chức năng. Phòng Tài chính Kế toán làm đầu mối kiểm soát chi phí theo từng tháng, kiểm soát chặt chẽ không để vượt kế hoạch ngân sách đã ban hành.
- ✓ Ban hành chi phí cố định (Fix-cost) năm 2015 cho đội tàu Công ty để triển khai thực hiện. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi phí sửa chữa, bảo dưỡng kỹ thuật, nhiên liệu, dầu nhớt của đội tàu theo từng chuyến/tháng.
- ✓ Triển khai ứng dụng hệ điều hành quản lý doanh nghiệp BES (Business Executive System) để giúp công tác quản lý điều hành của Công ty được liên tục, không bị chậm trễ, góp phần nâng cao hiệu suất làm việc, tiết kiệm chi phí quản lý...
- ✓ Tiến hành rà soát và cắt giảm các định mức chi phí văn phòng để đảm bảo tính hợp lý và tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí quản lý và các chi phí khác. Kết quả, trong năm 2015 Gas Shipping đã thực hiện tiết kiệm được 4,28 tỷ đồng tương đương 109% kế hoạch năm, góp phần hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận được Tổng công ty giao.

Về công tác tái cấu trúc đơn vị thành viên là Công ty CP vận tải Nhật Việt (Công ty cấp IV), Công ty đang thực hiện các bước để chuyển Công ty Nhật Việt thành công ty cấp III - trực thuộc Tổng công ty PVTrans theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và đề án tái cấu trúc của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Về công tác lao động tiền lương, số lao động bình quân trong năm 2015 của Công ty là 263 người. Năng suất lao động đạt 354 triệu đồng/người/tháng, tăng 47% so với kế hoạch và 18% so với năm 2014. Thu nhập người lao động bình quân đạt 18,86 triệu đồng/người/tháng, tăng hơn so với năm 2014, góp phần tạo điều kiện cho người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế quyết tâm thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

- Khai thác an toàn, hiệu quả đội tàu vận chuyển LPG, đảm bảo vai trò đầu mối cung cấp tàu cho các đơn vị trong Tập đoàn như Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn, Tổng công ty Khí Việt Nam/Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí và các khách hàng trong và ngoài nước. Giữ vững thị trường vận tải LPG trong nước và chủ động đẩy mạnh hoạt động vận tải ra thị trường quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả khai thác.
- Hoàn thiện phương án vận tải và chuẩn bị đầu tư phương tiện để sẵn sàng vận chuyển toàn bộ sản lượng LPG bằng đường thủy cho Nhà máy Xử lý khí GPP Cà Mau của PV Gas/PV Gas Trading, đáp ứng đúng tiến độ vận hành của Nhà máy.
- Nghiên cứu triển khai đầu tư thay thế tàu đến hạn theo đúng quy định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Tổ chức sửa chữa định kỳ tàu Cửu Long Gas, Sài Gòn Gas và Oceanus 9 đảm bảo đúng tiến độ, tiết kiệm chi phí và phù hợp với tình hình khai thác.
- Nghiên cứu đánh giá xu hướng thị trường vận tải LPG và đưa ra dự báo để có phương án và xác định thời điểm đầu tư 01 tàu vận chuyển LPG lạnh (có trọng tải đến 80.000 cbm - VLGC) tham gia vận chuyển trên thị trường quốc tế, chuẩn bị cho công tác vận chuyển đối với Dự án Hóa dầu miền Nam.
- Hoàn thành công tác tái cấu trúc Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Tập đoàn và Tổng công ty .

- Nâng cao công tác quản lý, quản trị tại đơn vị, đặc biệt tăng cường nâng cao chất lượng công tác quản lý an toàn, quản lý kỹ thuật. Triệt để thực hành tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí nhiên liệu, chi phí quản lý kỹ thuật, hao hụt hàng hóa trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Phần đầu lấy được giấy chứng nhận của các chủ hàng lớn (Oil Majors) để sẵn sàng đưa tàu ra khai thác trên thị trường quốc tế.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành, rà soát nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng để bổ sung nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công nhân viên để đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm tra/kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi, không để phát sinh những khoản nợ xấu.
- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội do Tập đoàn và Tổng công ty phát động.

4.1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

Kế hoạch tài chính toàn Công ty (hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	82,0
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	65,6
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	32,0
5	Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị, trong đó:	Tỷ đồng	291,8
	- <i>Vốn chủ sở hữu</i>	"	99,1
	- <i>Vốn vay + khác</i>	"	192,7

Kế hoạch Công ty mẹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	387,0
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	300,0
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	620,0
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,0
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	40,0
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	13%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12%
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	22,0
9	Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị, trong đó:	Tỷ đồng	84,2
	- <i>Vốn chủ sở hữu</i>	"	36,8
	- <i>Vốn vay + khác</i>	"	47,4

4.2. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2015:

- Sắp xếp, bố trí tàu một cách tối ưu để đảm bảo đủ tàu vận chuyển toàn bộ sản phẩm LPG do Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Nhà máy Chế biến khí Dinh Cố sản xuất và lượng LPG do PV Gas Trading nhập khẩu về phân phối tại thị trường nội địa. Kết hợp vận chuyển LPG tạm nhập tái xuất cho PV Gas Trading đi các nước trong khu vực với vận tải trên thị trường quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả khai thác đội tàu. Tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của lãnh đạo Tập đoàn và Tổng Công ty, chủ động tiếp cận và có giải pháp thực tế khi làm việc với BSR và PVGas/PVGas Tradding nhằm gia hạn, ký tiếp các hợp đồng đầu mối bao tiêu vận chuyển hoặc các hợp đồng có tính dài hạn khác.
- Bám sát chỉ đạo của Tổng Công ty, tranh thủ sự hỗ trợ của Tập đoàn, chủ động làm việc với công ty PVGas Tradding để hoàn thiện phương án tổng thể Gas Shipping đảm nhiệm bao tiêu vận chuyển LPG cho GPP Cà mau. Bám sát chủ đầu tư để tham gia đấu thầu và sớm nhất ký được thoả thuận nguyên tắc/hợp đồng bao tiêu vận chuyển. Việc đầu tư đội tàu thực hiện theo hướng xã hội hoá, hợp tác với các đối tác tiềm năng theo nguyên tắc Gas Shipping là đầu mối duy nhất. Tùy tình hình cụ thể sẽ vận dụng linh hoạt các hình thức trực tiếp đóng mới, mua hoặc thuê mua 02 phương tiện trong kế hoạch, nhằm đảm bảo sự chủ động, chất lượng và cạnh tranh về giá. Tiến độ đầu tư/huy động phương tiện phải đặc biệt lưu ý kịp thời, phù hợp với tiến độ xây dựng và vận hành Nhà máy GPP Cà Mau và chỉ thực hiện đầu tư sà lan LPG sau khi đã thống nhất phương án vận chuyển với PVGas.
- Thường xuyên cập nhật, theo dõi sát diễn biến thị trường mua bán tàu, diễn biến thị trường cước quốc tế; cân đối nhu cầu vận chuyển nội địa và vận chuyển hàng nhập khẩu từ Nam Trung Hoa, hàng tạm nhập tái xuất của PVGas Tradding để tìm kiếm cơ hội đầu tư, thay thế nhằm trẻ hoá đội tàu, trên cơ sở phải đảm bảo hiệu quả đầu tư. Chuẩn bị và tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác sửa chữa trên đốc định kỳ tàu Cửu Long Gas, Sài Gòn Gas và Oceanus 9 đảm bảo chất lượng, không vượt ngân sách được duyệt và đáp ứng yêu cầu khai thác.
- Tích cực làm việc với các nhà môi giới, các chủ hàng trong khu vực; tìm hiểu thông tin từ chủ tàu Việt Nam (Công ty Trường Phát Lộc) để có thông tin diễn biến thị trường mua bán tàu, thị trường cước tàu VLGC, đặc thù, yêu cầu quản lý và các yếu tố chi phí, nhằm đưa ra phương án thích hợp để chuẩn bị triển khai đầu tư 01 tàu vận tải LPG lạnh (size VLGC) khai thác quốc tế khi thị trường thuận lợi, đón đầu các dự án hoá dầu Miền Nam.
- Căn cứ Kế hoạch tái cơ cấu của Tập đoàn, tham khảo phương án xử lý công ty cấp IV của các đơn vị trong Tập đoàn, cũng như các chỉ đạo của Tổng Công ty để chủ động nghiên cứu, làm việc với các bên liên quan nhằm đề xuất được phương án tái cấu trúc Công ty Nhật Việt theo hướng khả thi nhất, nhưng phải đảm bảo Gas Shipping là đầu mối trong việc đàm phán, ký kết hợp đồng vận tải với các đối tác, khách hàng và là đầu mối điều tiết vận chuyển LPG của PVTrans; xây dựng cơ chế quản lý, quản trị cách thức tổ chức kinh doanh, hợp tác rõ ràng, minh bạch, giảm thiểu chồng chéo chức năng giữa các đơn vị.
- Tăng cường công tác marketing, xây dựng và mở rộng mối quan hệ, phối hợp với: khách hàng, cảng vụ, đăng kiểm, kho cảng, đại lý, mạng lưới brokers,... để nâng cao năng lực dịch vụ, có thể chủ động trong công tác khai thác tàu tại thị trường trong và ngoài nước, làm tiền đề cho công tác đầu tư mở rộng thị trường trong giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường công tác bảo dưỡng, sửa chữa và cung cấp kịp thời vật tư trang thiết bị, đảm bảo các điều kiện kỹ thuật của đội tàu của Công ty luôn ở trạng thái tốt, hạn chế đến mức thấp nhất thời gian tàu dừng vì lý do kỹ thuật. Phần đầu đầu năm 2016 lấy được giấy chứng nhận của ít nhất 01 chủ hàng lớn (Shell, Total, Petronas, PTT...) để có thể chủ động trong việc đưa tàu đi khai thác trên thị trường quốc tế trong năm và giai đoạn tiếp theo.
- Tập trung hoàn thiện và nâng cao công tác quản lý, quản trị và bộ máy tổ chức tại Gas Shipping. Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện quy chế, quy định, các định mức kinh tế kỹ

thuật, Hệ thống quản lý an toàn (ISM code) và MLC 2006, nâng cấp Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001:2015) để góp phần giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí, kiểm soát chặt chẽ chi phí trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Thu xếp vốn đầy đủ, kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Xây dựng, cải thiện môi trường làm việc tốt để CBCNV được đóng góp và phát huy hết năng lực. Tích cực thu hút lao động giỏi, quan tâm và cải thiện đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho người lao động, tạo môi trường làm việc đoàn kết, gắn bó trong Công ty.
- Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị, đoàn thể trong Công ty hoạt động đúng theo điều lệ mỗi tổ chức, hướng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Công ty, đồng thời làm nòng cốt để tổ chức thực hiện tốt các công tác an sinh xã hội do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty phát động.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp nhận hoàn toàn với nội dung và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015 kinh tế toàn cầu và Việt nam có sự sụt giảm nghiêm trọng do giá dầu giảm sâu: các khó khăn mới xuất hiện do tác động của việc giảm giá dầu, cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ tiềm tàng, tuổi đời tàu ngày càng cao...tiếp tục gây ra những ảnh hưởng khó khăn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và NLD, công ty đã bám sát thị trường, đàm phán lại giá cước trong hợp đồng vận chuyển LPG cho Công ty Lọc dầu Bình sơn, tiếp tục quản lý chi phí nhiên liệu, dầu nhờn, chi phí sử dụng vật tư phụ tùng, nên tiết kiệm được chi phí.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc đã có những nỗ lực, quyết liệt thực hiện Nghị quyết của HĐQT về tái cấu trúc cán bộ chủ chốt, cán bộ quản lý trung gian siết chặt, tiết giảm khối lượng tiêu hao nhiên liệu, tiết giảm chi phí dầu nhờn, rà soát đánh giá chất lượng thuyền viên, chấm dứt HĐLĐ đối với những trường hợp không đáp ứng nhu cầu, kỷ luật cán bộ vi phạm...đấu tranh chống lại những hành vi làm tổn hại lợi ích và thương hiệu công ty; tuy nhiên vẫn còn một số sự việc xảy ra do chủ quan trong quản lý và vận hành phương tiện làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty.

Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2015 của Công ty hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể:

Các chỉ tiêu kinh tế:

Hợp nhất:

- Doanh thu đạt 1.081,2 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 88,4 tỷ đồng.

Công ty mẹ:

- Doanh thu đạt 624,4 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế: 67,5 tỷ đồng.
- (Chi tiết xin xem báo cáo kiểm toán năm 2015)

Thị trường: công ty tiếp tục giữ vững vị trí đầu mối vận tải LPG của ngành (NMLD, và công ty kinh doanh khí của PVGas).

Công tác quản lý:

- Công ty duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008. Tiếp tục xây dựng thêm, chỉnh sửa toàn bộ quy trình, tài liệu theo quy định của hệ thống quản lý chất lượng, quy trình an toàn.
- Xây dựng thêm, sửa đổi, bổ sung, cập nhật một số quy chế quan trọng;
- Tăng cường giám sát, kiểm tra hoạt động điều hành và quản lý.
- Xây dựng VHDN: tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng VHDN của công ty.
- Nỗ lực giảm thiểu chi phí quản lý.

Công tác sửa chữa bảo dưỡng tàu.

- Tàu của công ty được đưa lên dock đúng định kỳ, linh hoạt về thời điểm, tranh thủ sửa chữa trước dịp Tết, giảm thiểu tối đa thiệt hại về tàu dưng, giám sát chặt chẽ tiến độ và chất lượng sửa chữa...

Thực hành tiết kiệm:

- Công ty tiếp tục thực hành tiết kiệm và giáo dục cho người lao động nhất là lao động trực tiếp ý thức tiết kiệm.

Chấp hành Pháp luật của Nhà nước, các quyết định, chỉ đạo của HĐQT, Điều lệ và các quy chế quản lý công ty.

- Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ công ty.
- Giám đốc đã thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. HĐQT đã họp thảo luận phương hướng, biện pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình đầu tư, kinh doanh, dịch vụ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Theo nhận định của HĐQT và Ban GD, năm 2016 sẽ xuất hiện thử thách và cạnh tranh mới trên thị trường cùng với những diễn biến khác. Hoạt động kinh doanh LPG có những biến động do yếu tố giá dầu, ảnh hưởng giá cước là nhân tố chính tác động đến chỉ tiêu doanh thu. Việc phải tái cấu trúc công ty con cũng làm giảm một phần thuận lợi trong cạnh tranh trên thị trường trong nước.

Về thuận lợi: Công ty được sự quan tâm của lãnh đạo Tập đoàn DKQGVN, Tổng công ty PVTtrans và sự hợp tác chặt chẽ, hỗ trợ từ các đơn vị trong ngành.

HĐQT Công ty sẽ thực hiện các công việc sau:

- Chỉ đạo, hỗ trợ Ban GD linh hoạt trong điều hành sản xuất-kinh doanh, đầu tư. Đồng thời, giám sát chặt chẽ nhằm giảm chi phí, đề phòng rủi ro, mang lại hiệu quả nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2016; các chỉ tiêu chính trong KH 2016:

Hợp nhất:

- + Doanh thu: 1.000,00 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 82,00 tỷ đồng.

Trong đó công ty mẹ:

- + Doanh thu: 620,00 tỷ đồng.

+Lợi nhuận trước thuế: 50,00 tỷ đồng.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.
- HĐQT họp theo phương thức tập trung hoặc xin ý kiến bằng văn bản tùy tình hình cụ thể, đảm bảo chỉ đạo hoạt động kinh doanh của công ty.
- Một số nhiệm vụ quan trọng HĐQT đã và sẽ xem xét (bằng cách họp trực tiếp hoặc tổ chức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản):
 - + Báo cáo ĐHCĐ kết quả sản xuất-kinh doanh năm 2015
 - + Phê chuẩn Kế hoạch kinh doanh năm 2016 (điều chỉnh, bổ sung nếu cần thiết) và giao nhiệm vụ, các chỉ tiêu cho GD thực hiện.
 - + Tổ chức Đại hội CĐ thường niên năm 2016.
 - + Xem xét, thông qua KH 5 năm 2016-2020, chiến lược đến 2025 và định hướng đến 2035.
 - + Chỉ đạo, thực hiện tái cấu trúc công ty con (theo thẩm quyền)
 - + Phê duyệt các dự án đầu tư, kinh doanh theo thẩm quyền của HĐQT.
 - + Phê duyệt định biên nhân sự, đơn giá và quỹ lương năm 2016.
 - + Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin theo quy định quản lý của Nhà nước đối với công ty đại chúng đã niêm yết.
 - + Phê chuẩn, bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT.
 - + Tiếp tục xây dựng, rà soát, hoàn thiện, ban hành, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định, định mức... tăng cường công tác quản lý nhằm giảm chi phí.
 - + Chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dịch vụ, công tác quản lý kỹ thuật, an toàn, khai thác tàu, chất lượng đội ngũ thuyền viên.
 - + Tiếp tục xây dựng văn hóa công ty chủ đề 2016.
 - + Quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch 2016.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	TV điều hành	TV độc lập	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ
01	Nguyễn Tài Cương	X		6.933.200	23,11%	Chủ tịch HĐQT
02	Nguyễn Anh Minh (Miễn nhiệm 01/4/2015)	X		4.514.000	15,04%	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
03	Nguyễn Duyên Hiếu (Bổ nhiệm 01/4/2015)	X		4.500.000	15,00%	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
04	Vũ Văn Đức	X		3.011.000	10,04%	Ủy viên HĐQT kiêm Phó GD
05	Nguyễn Thế Anh	X		2.894.500	9,65%	Ủy viên HĐQT kiêm Phó GD
06	Hồ Sĩ Thuận		X	3.000.000	10,00%	Ủy viên HĐQT

Ông Nguyễn Tài Cương là Chủ tịch HĐQT chuyên trách của Công ty, đồng thời được bổ nhiệm là Chủ tịch HĐQT của đơn vị thành viên - Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt thay ông Nguyễn Ngọc Anh từ ngày 13/8/2014.

Ông Nguyễn Duyên Hiếu là Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, được bổ nhiệm thay ông Nguyễn Anh Minh từ ngày 01/4/2015.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Tài Cương	Chủ tịch	19	100%	
02	Nguyễn Anh Minh	Ủy viên	6	32%	Miễn nhiệm từ ngày 01/4/2015
03	Nguyễn Duyên Hiếu	Ủy viên	13	68%	Bổ nhiệm từ ngày 01/4/2015
04	Vũ Văn Đức	Ủy viên	19	100%	
05	Nguyễn Thế Anh	Ủy viên	19	100%	
06	Hồ Sĩ Thuận	Ủy viên	19	100%	

Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị để thể hiện bằng các Nghị quyết như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	02/NQ-VTSPK-HĐQT	09/01/2015	Thông qua nhiệm vụ và các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2015
02	05/NQ-VTSPK-HĐQT	05/02/2015	Thông qua việc điều chỉnh Định mức tiêu thụ nhiên liệu, dầu nhớt của Đội tàu công ty.
03	08/NQ-VTSPK-HĐQT	12/03/2015	HĐQT thông qua các nội dung ĐHCĐTN năm 2015 của Công ty CP Vận tải Nhật Việt
04	10/NQ-VTSPK-HĐQT	21/03/2015	HĐQT thông qua nội dung Dự thảo Thỏa thuận khung giữa Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí với Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế
05	12/NQ-VTSPK-HĐQT	27/03/2015	Thông qua Dự thảo Quy chế quản lý dòng tiền và Quy chế quản lý nợ phải thu phải trả
06	16/NQ-VTSPK-HĐQT	27/03/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty đối với Ông Nguyễn Anh Minh, kể từ ngày 01/04/2015. - Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế đối với Ông Nguyễn Anh Minh. - Bổ nhiệm Ông Nguyễn Duyên Hiếu giữ chức vụ Giám đốc Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế thay thế Ông Nguyễn Anh Minh.
07	20/NQ-VTSPK-HĐQT	30/03/2015	Thông qua Định biên lao động năm 2015 của Công ty cổ phần vận tải sản phẩm khí quốc tế
08	23/NQ-VTSPK-HĐQT	13/04/2015	Thông qua Kế hoạch, chương trình, nội dung ĐHCĐ TN năm 2015

09	25/NQ-VTSPK-HĐQT	22/04/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2014, Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và kế hoạch SXKD năm 2015 của Giám đốc Công ty - Thông qua Báo cáo công tác năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị - Thông qua Báo cáo công tác năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 - Phê chuẩn kế hoạch SXKD năm 2015 - Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 - Bầu thay thế TV.HĐQT và TV. BKS: Phê chuẩn việc bổ nhiệm ông Nguyễn Anh Minh thay thế ông Nguyễn Ngọc Anh giữ chức TV.HĐQT từ ngày 14/07/2014 đến ngày 01/04/2015 Phê chuẩn việc bổ nhiệm ông Nguyễn Duyên Hiếu thay thế ông Nguyễn Anh Minh giữ chức danh TV.HĐQT từ ngày 01/04/2015 Bầu ông Nguyễn Thế Dân thay thế ông Trần Văn Luân giữ chức danh TVBKS - Phê chuẩn nội dung Thỏa thuận khung giữa Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí với Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế, giao cho Giám đốc Công ty ký thỏa thuận
10	27/NQ-VTSPK-HĐQT	24/04/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc áp dụng chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với NĐD của Tổng công ty cổ phần vận tải dầu khí - Chuyển xếp lương chức danh cho Người đại diện chuyên trách của PVTrans tại Gas Shipping. - Áp dụng mức lương chức danh hệ số 1 là 1.850.000VNĐ đối với Người đại diện chuyên trách của PVTrans tại Gas Shipping và trọng số hiệu quả hoạt động SXKD T là 35%
11	30/NQ-VTSPK-HĐQT	06/7/2015	Thay đổi người đại diện của Gas Shipping tại Nhật Việt.
12	32/NQ-VTSPK-HĐQT	20/7/2015	Sửa đổi quy chế tiền lương Công ty.
13	34/NQ-VTSPK-HĐQT	20/7/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015
14	36/NQ-VTSPK -HĐQT	10/8/2015	Phê duyệt định mức xăng xe Toyota
15	38/NQ-VTSPK-HĐQT	03/9/2015	Thông qua dự thảo các quy chế
16	40/NQ-VTSPK-HĐQT	14/9/2015	Phê duyệt kế hoạch tiền lương 2015
17	43/NQ-VTSPK-HĐQT	17/11/2015	Ban hành quy chế quản lý dòng tiền
18	46/NQ-VTSPK-HĐQT	27/11/2015	Trả nợ vay mua tàu Sai Gon Gas
19	48/NQ-VTSPK-HĐQT	07/12/2015	Ban hành quy định chế độ công tác phí của Công ty
20	51/NQ-VTSPK-HĐQT	30/12/2015	Bổ nhiệm lại Phó Giám đốc

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Những thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã phối hợp cùng với các thành viên HĐQT điều hành tích cực tham gia công tác quản trị Công ty nói chung và Ban Giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để hoàn thiện hơn nữa vai trò chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Hội đồng quản trị có năm (05) thành viên có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:
 - Ông Nguyễn Tài Cường - Chủ tịch HĐQT
 - Ông Nguyễn Duyên Hiếu - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
 - Ông Vũ Văn Đức - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
 - Ông Nguyễn Thế Anh - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc.
 - Ông Hồ Sĩ Thuận - Ủy viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	TV điều hành	TV độc lập	Cổ phần năm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ
01	Nguyễn Linh Giang		X	0	0%	Trưởng ban
02	Vũ Thị Phương Nga		X	0	0%	Thành viên
03	Trần Văn Luân		X	0	0%	Thành viên (miễn nhiệm 22/4/2015).
04	Nguyễn Thế Dân		X	6.000	0,02%	Thành viên (bỏ nhiệm 22/4/2015)

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên, trong năm hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Mục X trong Điều lệ của công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 22/04/2013.
- Đại diện Ban kiểm soát đã họp và tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
- Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, các báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty và đơn vị thành viên.
- Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị, cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chi tiết	Số người	Tổng thu nhập	Bình quân: Triệu đồng/người/tháng	Ghi chú
1	Hội đồng Quản trị	5	2,553.55	42.56	
2	Ban Giám đốc	3	Đã tính trong HĐQT do kiêm nhiệm UV HĐQT		
3	Ban kiểm soát	3	42.00	1.17	Thù lao không chuyên trách
	Tổng cộng	8	2,595.55	27.04	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Công ty không phát sinh Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2015, Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế (Gas Shipping) đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.gasshipping.com.vn

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Nguyễn Duyên Hiếu

